TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 15/9/2017
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Thành Tân**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô Văn Nghị**;
2. Bà **Nguyễn Thị Diễm Chi**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đoàn Nhữ Thật** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Hồng** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2017/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1992 (có mặt);
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.
- Bị đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1984 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện ngày 20/3/2017 cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Như H trình bày:**

Chị và anh Trần Văn C tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 03/01/2017.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà mẹ anh C tại thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định nhưng hạnh phúc được một thời gian ngắn rồi xảy ra mâu thuẫn với nguyên nhân: Tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vào đêm ngày 03/01/2017 âm lịch, vợ chồng xảy ra việc kình cãi, anh C dùng tay bóp cổ chị. Chị hoảng sợ nên về nhà mẹ đẻ ở xã T sinh sống vào ngày 06/3/2017 và vợ chồng

cắt đứt quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn anh Trần Văn C.

Về con chung: Hiện chị đang mang thai được hơn 08 tháng tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi sinh con, chị sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề con chung giữa chị và anh C sau.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết tài sản chung trong vụ án này. Chị và anh C không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 05/5/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Văn C trình bày:

Anh thống nhất về thời gian và điều kiện kết hôn, quá trình chung sống như chị Nguyễn Thị Như H trình bày. Về nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn, anh trình bày: Giữa anh và chị H không thật sự hiểu tính nhau. Chị H tính tình cố chấp, không tôn trọng anh, anh nhiều lần khuyên nhủ nhưng không được. Trong thời gian sống chung, chị H đi chơi với bạn bè nhưng không hỏi ý kiến của anh. Do đó, vợ chồng có lời qua tiếng lại. Trong lúc nóng giận anh có dùng tay bóp cổ chị H, tuy nhiên anh chỉ đe dọa chứ không thực hiện thật. Vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 06/3/2017 cho đến nay. Anh vẫn còn tình cảm với chị H nên yêu cầu được đoàn tụ. Mặt khác, hiện chị H đang mang thai với anh nên anh muốn con sinh ra có đủ cả cha lẫn mẹ.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa giải quyết tài sản chung trong vụ án này. Anh với chị H không có nợ chung.

* Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Như H được ly hôn anh Trần Văn C.

- Về con chung: Chị H đang mang thai, chưa sinh nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết về con chung trong vụ án này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh C không yêu cầu giải quyết tài sản chung trong vụ án này và cũng không có nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc nguyên đơn chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Như H và anh Trần Văn C tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 03/01/2017 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, với nguyên nhân: Tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Có lần vợ chồng xảy ra việc kình cãi, anh C đã có hành động dùng tay bóp cổ chị H. Hành động này của anh C đã làm cho mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ ngày 06/3/2017 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, hai bên không thiện chí hòa giải, khắc phục bất đồng nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Trong quá trình tố tụng, anh C xin đoàn tụ nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa không có lý do mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn anh C. Xét yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp với Điều 51 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Việc anh C xin đoàn tụ vợ chồng là không phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử không chấp chấp nhận.

[2] Về con chung: Hiện chị H đang mang thai với anh C. Vì chị H chưa sinh nên chưa có căn cứ để giải quyết về con chung. Do đó, về con chung giải quyết thành một vụ án khác sau khi chị H sinh và có đơn yêu cầu.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung trong vụ án này và cũng không có nợ chung nên cần miễn xét.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Cần buộc chị H chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 25 và khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Như H. Chị Nguyễn Thị Như H được ly hôn với anh Trần Văn C.

Không chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của anh Trần Văn C, vì không phù hợp với thực tế.

2. Về con chung: Con chung giải quyết thành một vụ án khác sau khi chị Nguyễn Thị Như H sinh và có đơn yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Như H và anh Trần Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung trong vụ án này và cũng không có nợ chung nên miễn xét.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Như H chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0003128 ngày 31/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Như H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Án xử vắng mặt anh Trần Văn C. Anh C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thành Tân